

Số: 157 /KH-UBND

Trần Lâm, ngày 26 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn phường Trần Lâm năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 01/6/2026 của UBND tỉnh về tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 02/7/2026 của UBND tỉnh triển khai Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Thực hiện Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 21/7/2026 của UBND phường Trần Lâm Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn phường Trần Lâm giai đoạn 2026 - 2030.

UBND phường ban hành Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn phường Trần Lâm năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đảm bảo 100% người dân trên địa bàn phường được khám sức khỏe định kỳ nhằm chủ động phát hiện, dự phòng và điều trị bệnh sớm; giảm gánh nặng bệnh tật và chi phí y tế; tạo cơ sở dữ liệu quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời, góp phần thực hiện mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị và các văn bản, Nghị quyết của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Hưng Yên, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Trần Lâm nhiệm kỳ 2025-2030 về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Nâng cao chất lượng công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe ban đầu tại cộng đồng; phát huy vai trò của y tế cơ sở trong quản lý sức khỏe Nhân dân.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị, các tổ dân phố trong quá trình phối hợp, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ phải bảo đảm đúng quy định chuyên môn, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả và thuận lợi cho người dân tham gia.

- Đảm bảo liên thông dữ liệu khám sức khỏe định kỳ với cơ sở dữ liệu khám sức khỏe, hệ thống thông tin quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế và Cổng tiếp nhận dữ liệu thuộc Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế; đồng thời bảo đảm đồng bộ, thống nhất với việc lập Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID theo quy định.

- Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục và Nhân dân trên địa bàn trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác truyền thông, tư vấn cho người dân

- Tuyên truyền, quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 và các văn bản, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, của tỉnh Hưng Yên về công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân tới các cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức xã hội, cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân phường Trần Lãm.

- Tuyên truyền mạnh mẽ về quan điểm chỉ đạo, mục tiêu của Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân phường Trần Lãm đến các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp và người dân tạo sự đồng thuận, hưởng ứng, tích cực tham gia bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân; về lợi ích, ý nghĩa của Sổ sức khỏe điện tử và Sổ sức khỏe tích hợp trên ứng dụng VNeID; nâng cao nhận thức, khuyến khích người dân chủ động cài đặt, sử dụng và khai thác hiệu quả trong quản lý, theo dõi sức khỏe cá nhân.

2. Đối tượng khám sức khỏe

2.1. Nhóm 1: Trẻ em dưới 06 tuổi.

2.2. Nhóm 2: Người từ đủ 06 tuổi đến dưới 18 tuổi.

2.3. Nhóm 3: Người từ đủ 18 tuổi trở lên

a. Đối tượng thuộc Điểm a khoản 2 Điều 69 Nghị định 165/2026/NĐ-CP: Người cao tuổi; Người khuyết tật; Người thuộc hộ nghèo, cận nghèo; Người có công với cách mạng; Người mắc bệnh mãn tính; Người lao động tự do.

b. Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động tại các doanh nghiệp.

c. Cán bộ, công chức, viên chức, người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân.

d. Sinh viên, học viên.

(Có phụ lục kèm theo)

3. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ người dân trên địa bàn phường

3.1. Đối với nhóm 1 (trẻ em dưới 06 tuổi):

- Tổng số đối tượng: 6.383 người.

- Tổ chức thực hiện theo Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 02/7/2026 Triển khai Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 21/7/2026 của UBND phường Trần Lãm về Triển khai Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn phường Trần Lãm; Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày

21/7/2026 của UBND phường Trần Lãm tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn phường Trần Lãm giai đoạn 2026-2030.

- Nội dung khám: Khám lâm sàng theo Thông tư 25/2025/TT-BYT ngày 30/6/2025 quy định chi tiết thi hành luật bảo hiểm xã hội, luật an toàn, vệ sinh lao động về lĩnh vực y tế và một số điều của luật khám bệnh, chữa bệnh; Quyết định 2047/QĐ-BYT ngày 07/7/2026 hướng dẫn nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em dưới 06 tuổi. Thực hiện theo Quyết định số 1284/QĐ-BYT ngày 07/5/2026 của Bộ Trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn nội dung, chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em dưới 06 tuổi;

- Đơn vị thực hiện: Trạm Y tế phường chủ trì, phối hợp với các cơ sở giáo dục Mầm non công lập, tư thục trên địa bàn và Bệnh viện Đa khoa Trần Lãm tổ chức khám và lập Sổ sức khỏe điện tử cho trẻ em trong công tác khám sức khỏe định kỳ, quản lý sức khỏe trẻ em, phòng chống dịch bệnh, tiêm chủng và triển khai các hoạt động y tế trường học theo quy định. Đối với trẻ em chưa tham gia tại các trường Mầm non tư thục, công lập trên địa bàn, Trạm Y tế rà soát và có phương án tổ chức khám riêng.

- Địa điểm khám: Trạm Y tế phường; Các cơ sở giáo dục mầm non; Bệnh viện Đa khoa Trần Lãm.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành xong trước 31/8/2026.

3.2. Đối với nhóm 2 (người từ đủ 06 tuổi đến dưới 18 tuổi):

- Tổng số đối tượng: 18.044 người.

- Tổ chức thực hiện theo Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 02/7/2026 Triển khai Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 21/7/2026 của UBND phường Trần Lãm về Triển khai Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn phường Trần Lãm; Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 21/7/2026 của UBND phường Trần Lãm tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn phường Trần Lãm giai đoạn 2026-2030.

- Nội dung khám: Thực hiện theo Thông tư 25/2026/TT-BYT ngày 30/6/2026 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2013/TT-BYT hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng xét nghiệm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, Thông tư số 32/2023/TT-BYT quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Thông tư số 23/2024/TT-BYT ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh và Thông tư số 42/2025/TT-BYT quy định về tiêu chuẩn sức khỏe của người điều khiển phương tiện giao thông đường sắt.

- Đơn vị thực hiện: Trạm Y tế phường chủ trì, phối hợp với các cơ sở giáo dục trên địa bàn và Bệnh viện Đa khoa Trần Lãm tổ chức khám và lập Sổ sức khỏe điện tử cho trẻ em, học sinh trong công tác khám sức khỏe định kỳ, quản lý sức khỏe học sinh, phòng chống dịch bệnh, tiêm chủng và triển khai các hoạt động y tế trường học theo quy định.

- Địa điểm khám: Trạm Y tế phường; Các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn phường; Bệnh viện Đa khoa Trần Lãm.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước 31/8/2026.

3.3. Đối với nhóm 3 (người từ đủ 18 tuổi trở lên):

a. Đối tượng thuộc Điểm a khoản 2 Điều 69 Nghị định 165/2026/NĐ-CP:

+ Người cao tuổi: 15.451 người;

+ Người khuyết tật: 1.382 người;

+ Người thuộc hộ nghèo, cận nghèo: Đã khám đợt 1 năm 2026: 503 người; chưa khám: 403 người (đã tách đối tượng thuộc nhóm 1 và nhóm 2);

+ Người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp hàng tháng: 1.397 người;

+ Người mắc bệnh mãn tính: 1.295 người;

+ Người lao động tự do: 18.044 người.

- Nội dung khám: Thực hiện theo Thông tư 25/2026/TT-BYT ngày 30/6/2026 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2013/TT-BYT hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng xét nghiệm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, Thông tư số 32/2023/TT-BYT quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Thông tư số 23/2024/TT-BYT ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh và Thông tư số 42/2025/TT-BYT quy định về tiêu chuẩn sức khỏe của người điều khiển phương tiện giao thông đường sắt.

- Đơn vị thực hiện: Trạm Y tế phường chủ trì, phối hợp với Bệnh viện Đa khoa Trần Lãm tổ chức khám và lập Sổ sức khỏe điện tử cho người dân.

- Địa điểm khám: Trạm Y tế phường; Bệnh viện Đa khoa Trần Lãm; các điểm khám lưu động (nếu đủ điều kiện).

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 7/2026 và hoàn thành đến hết 30/9/2026.

* Sau 30/9/2026, tiếp tục triển khai tổ chức khám vét các đối tượng chưa đến khám qua các đợt, hoàn thành trước 30/11/2026.

b. Đối tượng thuộc Điểm b, c, d Khoản 2 Mục III của Kế hoạch:

Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh Hưng Yên, đề nghị các cơ quan, doanh nghiệp sử dụng lao động xây dựng kế hoạch, tổ chức khám sức khỏe định kỳ, quản lý sức khỏe và lập Sổ sức khỏe điện tử đối với đối tượng thuộc phạm vi quản lý theo quy định; chủ động phối hợp với Trạm Y tế phường Trần Lãm để theo dõi, quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn phường và tổng hợp kết quả báo cáo UBND phường (qua Trạm Y tế).

Thời gian thực hiện: Từ tháng 7/2026 đến tháng 30/11/2026.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện khám sức khỏe định kỳ ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn phường theo Kế hoạch này được bảo đảm từ các nguồn kinh phí sau: Nguồn ngân sách nhà nước, quỹ bảo hiểm y tế, các khoản đóng

góp, cho tặng, tự nguyện hợp pháp của tổ chức, cá nhân và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc lập dự toán chi phí khám sức khỏe định kỳ thực hiện theo quy định tại Điều 73 Nghị định 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

- Phối hợp với Trạm Y tế phường, Bệnh viện Đa khoa Trần Lâm tham mưu UBND phường xây dựng kế hoạch khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn phường năm 2026; kiểm tra, đôn đốc các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng tiến độ.

- Tham mưu UBND phường rà soát các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp sử dụng lao động trên địa bàn phường tổ chức khám sức khỏe cho người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

- Phối hợp Trạm Y tế phường, Bệnh viện Đa khoa Trần Lâm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công tác khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn phường định kỳ hoặc đột xuất theo quy định.

2. Trạm Y tế phường

- Căn cứ Kế hoạch của UBND phường, chủ trì phối hợp Bệnh viện Đa khoa Trần Lâm và các đơn vị liên quan xây dựng phương án chi tiết từng đợt khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn phường, đảm bảo hoàn thành Kế hoạch trước 31/10/2026.

- Lập dự toán chi phí khám sức khỏe định kỳ năm 2026 cho các nhóm đối tượng từ nguồn ngân sách nhà nước trình UBND phường theo quy định.

- Thực hiện cập nhật, quản lý và đồng bộ dữ liệu khám của người dân vào hệ thống sức khỏe điện tử của tỉnh; thực hiện liên thông dữ liệu khám sức khỏe với cổng tiếp nhận dữ liệu của Hệ thống thông tin giám định BHYT kết nối hồ sơ sức khỏe trên ứng dụng VneID.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả thực hiện hàng tuần, hàng tháng về UBND phường (*qua phòng Văn hóa - Xã hội*), Sở Y tế theo quy định.

- Chịu trách nhiệm trước đồng chí Chủ tịch UBND phường về công tác tham mưu, lập kế hoạch và tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ người dân trên địa bàn; kiểm điểm nghiêm khắc nếu để xảy ra tình trạng chậm tiến độ, tỷ lệ khám đạt thấp hoặc dữ liệu cập nhật không chính xác.

3. Bệnh viện Đa khoa Trần Lâm

- Phối hợp Trạm Y tế phường, giúp UBND phường trong công tác tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn theo Kế hoạch. Bố trí lực lượng cán bộ y tế, trang thiết bị, phương tiện của Bệnh viện phục vụ cho các đợt khám.

- Cử cán bộ phối hợp giúp Trạm Y tế trong công tác thực hiện nhập thông tin, dữ liệu của người dân được khám sức khỏe, đảm bảo đúng quy định. Cung cấp số điện thoại liên hệ tư vấn khi cần.

- Thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế, UBND phường theo quy định.

4. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế tham mưu UBND phường xem xét, bố trí nguồn kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Phối hợp hướng dẫn Trạm Y tế, các đơn vị liên quan sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện đảm bảo theo quy định.

5. Công an phường, Ban Chỉ huy Quân sự phường

- Tuyên truyền, vận động người dân hiểu về ý nghĩa và lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ và lập sổ sức khỏe điện tử. Tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt, kích hoạt tài khoản VNeID mức độ 2; tích hợp thẻ bảo hiểm y tế và Sổ sức khỏe điện tử.

- Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự tại các địa điểm tổ chức khám sức khỏe.

- Phối hợp với Trạm Y tế phường trong công tác quản lý, xác thực và đồng bộ dữ liệu theo quy định.

- Phân công lực lượng cơ sở phối hợp với Tổ dân phố, Trạm Y tế và nhân viên y tế triển khai rà soát, thu thập thông tin của người dân, phối hợp hỗ trợ Trạm Y tế phân luồng, điều tiết người dân đến khám tại các điểm khám lưu động.

6. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, lợi ích của khám sức khỏe định kỳ; vận động người dân tích cực tham gia.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về Sổ sức khỏe điện tử, ứng dụng VNeID và các chủ trương, chính sách về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Phối hợp xây dựng các tin, bài, chuyên mục tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở và các nền tảng thông tin của địa phương.

7. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường

- Phối hợp với Trạm Y tế phường tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em, học sinh trên địa bàn phường theo Kế hoạch.

- Tuyên truyền, hướng dẫn học sinh và phụ huynh tham gia khám sức khỏe định kỳ đảm bảo đúng thời gian quy định; phối hợp cập nhật dữ liệu sức khỏe điện tử theo quy định. Sau thời gian quy định, nếu trường nào chưa thực hiện đảm bảo 100% học sinh được khám sức khỏe định kỳ năm 2026 thì người đứng đầu đơn vị phải chịu trách nhiệm trước đồng chí Chủ tịch UBND phường.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

8. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn phường

- Chịu trách nhiệm tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật về lao động và an toàn, vệ sinh lao động.
- Phối hợp với Trạm Y tế phường cập nhật thông tin quản lý sức khỏe người lao động; bảo đảm 100% người lao động được khám sức khỏe định kỳ theo quy định và được cập nhật sổ khám sức khỏe điện tử theo quy định.
- Thực hiện chế độ báo cáo kết quả khám sức khỏe theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

9. Các Tổ dân phố

- Thực hiện rà soát, thu thập thông tin sức khỏe của người dân (mẫu phiếu do Trạm Y tế cung cấp); huy động toàn bộ lực lượng cơ sở phối hợp với Trạm Y tế, nhân viên y tế Tổ dân phố triển khai khám sức khỏe tại các điểm khám lưu động; lập danh sách các đối tượng trên địa bàn; tuyên truyền, vận động người dân tham gia khám sức khỏe định kỳ.
- Hỗ trợ người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng VNeID và Sổ sức khỏe điện tử.
- Phối hợp theo dõi, đôn đốc người dân tham gia khám sức khỏe theo kế hoạch; phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh về UBND phường (*qua phòng Văn hóa - Xã hội*).

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia khám sức khỏe định kỳ; nâng cao nhận thức về chăm sóc, bảo vệ sức khỏe.
- Phối hợp giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch; phản ánh kịp thời những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện.
- Chỉ đạo lực lượng hội viên, đoàn viên thuộc các cơ sở Tổ dân phố tham gia tổ chức thực hiện rà soát, thu thập thông tin và phối hợp thực hiện tổ chức khám tại các điểm khám lưu động; hỗ trợ nhân lực phục vụ công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia khám và phục vụ tại các điểm khám lưu động theo sự phân công của Trạm Y tế và Tổ dân phố.
- Huy động các nguồn lực xã hội hóa, hỗ trợ các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, người cao tuổi, người khuyết tật và các đối tượng yếu thế tham gia khám sức khỏe định kỳ.

11. Chế độ báo cáo

Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch này có trách nhiệm triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo UBND phường (qua phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế phường), báo cáo tuần (trước 14 giờ ngày thứ tư hàng tuần), báo cáo tháng (trước ngày 12 hàng tháng), báo cáo 6 tháng (trước ngày 10 tháng 7),

báo cáo năm (trước ngày 10 tháng 12) hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu để tổng hợp báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn phường Trần Lãm năm 2026, UBND phường đề nghị các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, tổ dân phố nghiêm túc triển khai thực hiện. /

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Hưng Yên;
- Sở Y tế tỉnh Hưng Yên;
- TT Đảng ủy, HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- UB MTTQVN, các đoàn thể phường;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị phường;
- Các cơ sở Giáo dục;
- Các Tổ dân phố;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn phường;
- Cổng Thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, VP, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Đức Tiến

TỔNG HỢP
Đối tượng khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn phường Trần Lãm năm 2026

Nhóm đối tượng	Khu vực						Số lượng	Ghi chú	
	Trần Lãm	Kỳ Bá	Vũ Chính	Vũ Lạc	Vũ Đông	Tây Sơn			
I. Tổng đối tượng do UBND phường tổ chức khám	14.167	10.970	10.454	9.125	6.896	11.290	62.902		
Nhóm 1: Trẻ em dưới 06 tuổi	1.712	1.097	1.105	1.064	674	731	6.383	Đã khám 3.868	Hoàn thành trước 30/8/2026
Nhóm 2: Người từ đủ 6 tuổi đến dưới 18 tuổi	3.994	4.051	2.781	2.412	2.046	2.760	18.044		
+ Người từ đủ 6 tuổi đến dưới 16 tuổi							13.339		
+ Người từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi							4.705	Thuộc các trường THPT tổ chức khám	
Nhóm 3: Người từ đủ 18 tuổi trở lên:	16.362	13.181	10.153	9.550	6.930	10.800	66.976		
+ Người có công với cách mạng	364	39	143	165	144	142	1.397	Đã khám 738 người	Hoàn thành trước 30/9/2026
+ Người cao tuổi	4.507	2.633	2.219	2.255	1.732	2.608	15.954	Đã khám 502 người	
+ Người khuyết tật	215	164	207	336	206	254	1.382	Đã khám 526 người	
+ Người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo	93	73	37	57	67	76	403	Trong độ tuổi lao động	
+ Người mắc bệnh mãn tính	230	245	225	195	195	205	1.295		
+ Người dân lao động tự do	3.052	2.668	3.737	2.641	1.832	4.514	18.044	Đã khám 922 người	
II. Tổng đối tượng không thuộc UBND phường tổ chức khám	7.901	7.359	3.585	3.901	2.754	3.001	28.501		
+ Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động tại các doanh nghiệp	2.107	2.137	2.072	2.498	2.132	2.575	13.521	Doanh nghiệp chủ động tổ chức khám theo KH	Hoàn thành trước 30/11/2026
+ Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập	3.161	3.419	769	648	364	146	8.507	Cơ quan, đơn vị chủ động tổ chức khám	
+ Người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân	1.053	856	301	106	48	50	2.414	Cơ quan, đơn vị chủ động tổ chức khám	
+ Sinh viên, học viên (các trường ĐH, trung cấp nghề ...)	1.580	947	443	649	210	230	4.059		
Tổng (I + II)							91.403		